

Ngày 31/12/2024	6,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-13.4%	-18.8%	-27.7%

2024	
ROE	-4.7%
	+/- YoY ▲ 7.6%

Q4/24			
DT thuần	0.38	QoQ ▲ 0.26 ▲ 219%	YoY ▲ 0.25 ▲ 194%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	0.86
	YoY ▼ 7.44 ▼ 89.7%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	0.20	QoQ ▲ 0.09 ▲ 80.1%	YoY ▲ 0.07 ▲ 52.4%
	tỷ VNĐ		

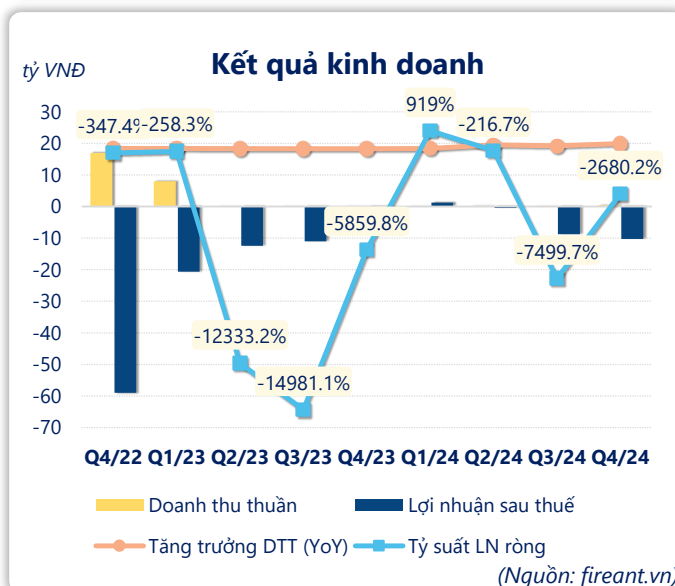
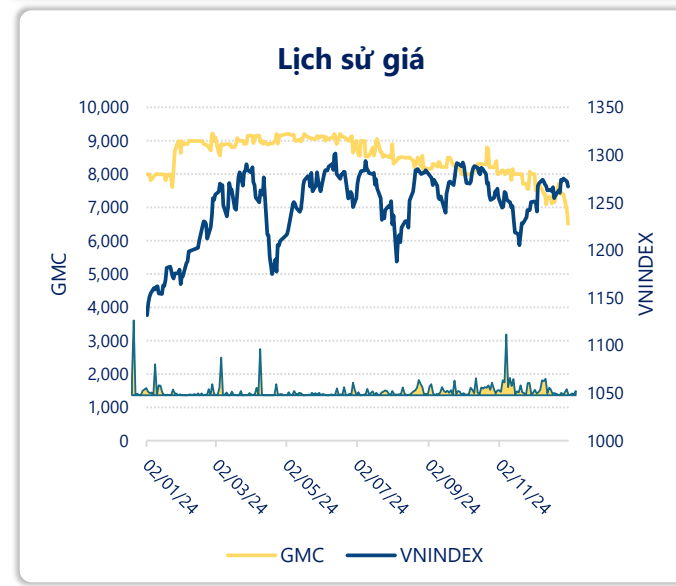
2024	
LN gộp	0.66
	YoY ▲ 4.66 ▲ 117%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	-8.20	QoQ ▲ 0.51 ▲ 5.9%	YoY ▼ 0.03 ▼ 0.4%
	tỷ VNĐ		

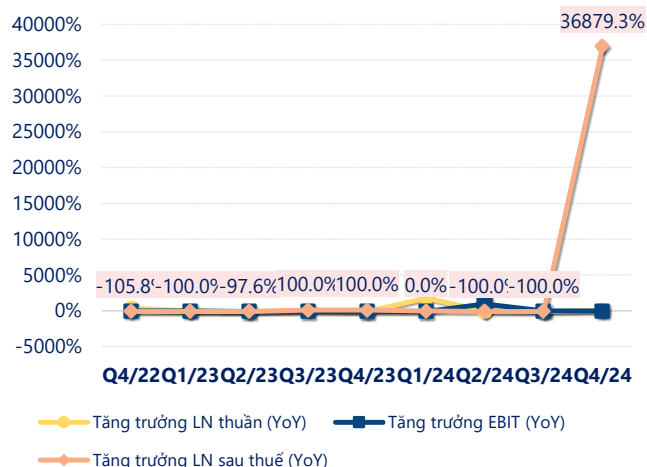
2024	
LN thuần	-36.7
	YoY ▲ 9.20 ▲ 20.0%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	-10.2	QoQ ▼ 1.49 ▼ 17.6%	YoY ▼ 2.34 ▼ 30.4%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	-18.2
	YoY ▲ 33.7 ▲ 65.0%
	tỷ VNĐ



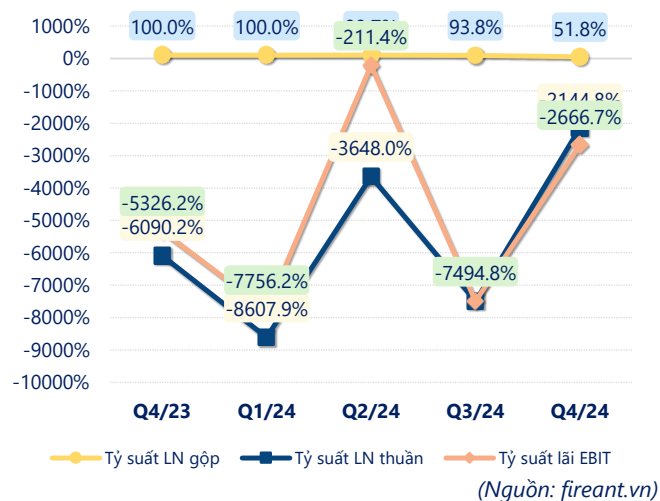
Tăng trưởng lợi nhuận



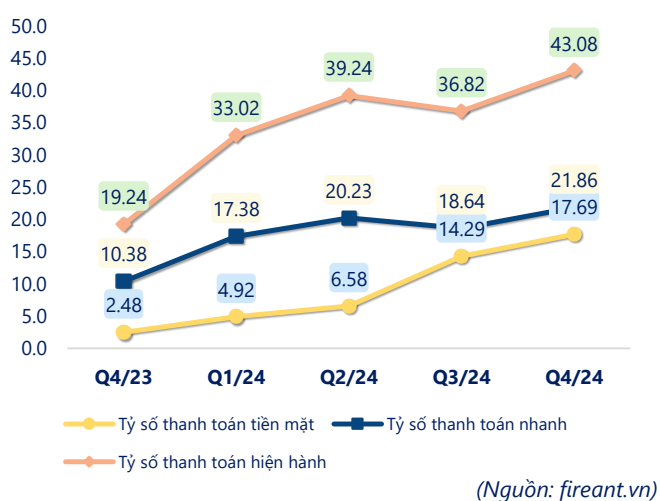
Tăng trưởng chi phí



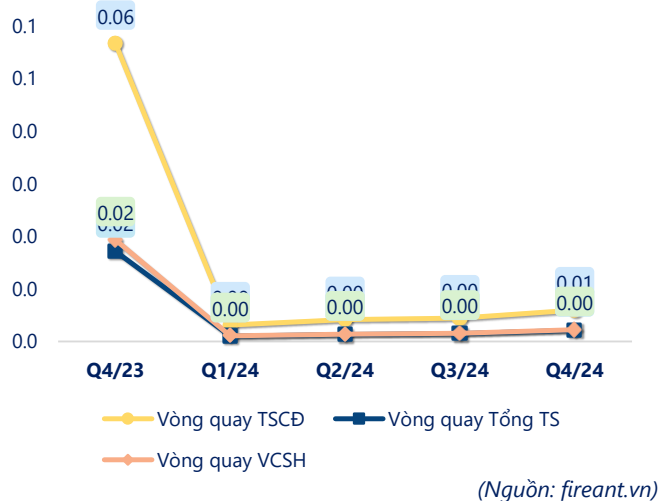
Tỷ suất lợi nhuận



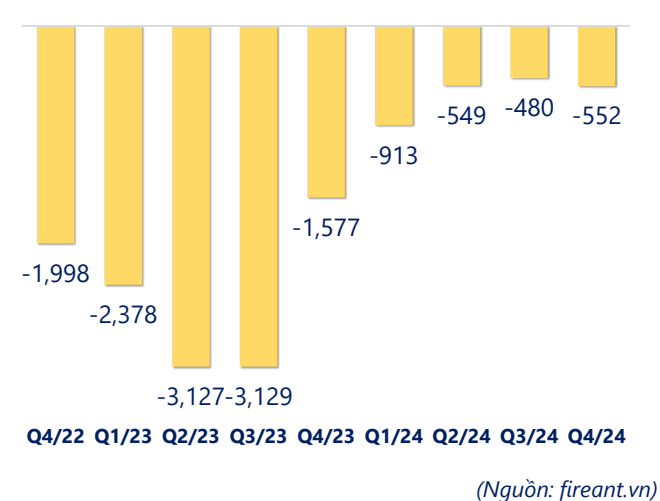
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.38	0.13	194%	0.86	8.30	-89.7%
Giá vốn hàng bán	0.18	0.00		0.19	12.3	-98.4%
Lợi nhuận gộp	0.20	0.13	52.4%	0.66	-4.00	117%
Doanh thu HĐTC	1.18	3.56	-66.8%	4.59	7.54	-39.2%
Chi phí TC	0.10	0.06	68.0%	0.27	1.24	-78.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	-0.47	100%	0	-0.47	100%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0.01	-100%
Chi phí QLDN	9.48	11.3	-16.1%	41.7	47.7	-12.6%
LN thuần từ HĐKD	-8.20	-8.17	-0.4%	-36.7	-45.9	20.0%
Lợi nhuận khác	-2.00	1.03	-294%	6.84	1.31	423%
LN trước thuế	-10.2	-7.15	-42.6%	-29.8	-44.6	33.0%
Lợi nhuận sau thuế	-10.2	-7.86	-30.4%	-18.2	-51.9	65.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-10.2	-7.86	-30.4%	-18.2	-51.9	65.0%

(Nguồn: fireant.vn)

